

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 53/2023/HS-ST

Ngày: 09-3-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Kim Phương

Bà Lê Thị Chúc Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyến là Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 06/TB-TA ngày 12 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/HSST-QĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 12/TB-TA ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N (tên gọi khác: CB), sinh năm 1991 tại Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã M, huyện BỐ T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ B, khu phố V, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (1963) và bà Bùi Thị P (1965); bị cáo là con thứ ba trong gia đình có bốn chị em và chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 28/12/2021 cho đến nay. (Có mặt)

- Bị hại: Ông Lê Văn C (Chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Thu T sinh năm 1965 (Vắng mặt)

2. Anh Lê Duy K sinh năm 1989 (Vắng mặt)

3. Chị Lê Thị N sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Tổ C, khu phố P, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Bà T và chị N ủy quyền cho anh K đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 13/10/2021).

- *Bị đơn dân sự*: Công ty trách nhiệm hữu hạn giao nhận vận tải L

Địa chỉ: Số D, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Nhật V - Chức vụ: Giám đốc

Nơi cư trú: G, khu phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 13/7/2021, Nguyễn Văn N có giấy phép lái xe hạng A1, FC điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 60H-013.53 kéo somi rơ moóc (chở container) biển số 60R-006.84 lưu thông trên Quốc lộ 20 hướng Đ đi về D, khi lưu thông đến ngã tư D là đoạn đường giao nhau giữa Quốc lộ 20 và Quốc lộ 1A, lúc này đèn tín hiệu giao thông trên phần Quốc lộ 20 báo tín hiệu đèn xanh các xe được phép lưu thông. N điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 60H-013.53 kéo somi rơ moóc biển số 60R-006.84 chuyển hướng từ trái qua phải để vào đường Quốc lộ 1A hướng đi về T, do không quan sát mặt đường, không nhường đường và giữ khoảng cách an toàn cho các xe đang lưu thông cùng chiều phía trước, cùng lúc này có xe mô tô biển số 60Y3-9221 do ông Lê Văn C điều khiển lưu thông phía trước bên trái xe đầu kéo do N điều khiển, khi đầu kéo xe ô tô do N điều khiển chuyển sang đường Quốc lộ 1A thì xảy ra va chạm với xe mô tô của ông C làm ông C ngã ra mặt đường, bánh xe sau bên trái của xe ô tô đầu kéo cán ngang qua, xe mô tô ngã ra đường. Hậu quả làm ông C chết tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm xác định hiện trường sau tai nạn như sau:

Vụ tai nạn xảy ra trên đoạn đường ngã tư giao nhau giữa đường Quốc Lộ 20 mặt đường rộng 19m với mặt đường Quốc Lộ 1A và đường tỉnh lộ ĐT769, mặt đường rộng 9m, nút giao có đèn tín hiệu điều khiển giao thông, mặt đường Quốc lộ 1A là đường tạm lưu thông do đang thi công cầu vượt D, mặt đường rộng 12m, đoạn từ tiếp giáp Quốc lộ 20 về hướng L là đoạn có 2 chiều xe, chạy ở giữa là dải phân cách cứng cố định. Đường Quốc lộ 20 và tỉnh lộ ĐT769 là đường không ưu tiên khi đầu nối vào Quốc lộ 1A, được bố trí biển báo số từ các hướng đi đến ngã tư. Khu vực ngã tư có đèn chiếu sáng hoạt động.

Điểm mốc hiện trường là điểm trên góc cột điện số 01 trong dải phân cách giữa đường, mặt tiếp diện của điểm song song và vuông góc với mặt đường Quốc lộ 1A, chiều đường B về L. Lấy mép đường bên phải chiều đường từ B về L làm lẽ chuẩn để đo vẽ và mô tả hiện trường.

Xe tải đầu kéo biển số 60H-013.53 kéo somi rơ moóc tải (chở container) biển số 60R-006.84 ký hiệu (1) sau tai nạn dừng lại trên đường, đầu xe hướng B, đuôi xe hướng L. Hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên trái và bánh sau bên trái

của xe đầu kéo biển số 60H-013.53 đo vuông góc vào mép đường lề phải lần lượt là 01m, hình chiếu tâm đầu trục bánh sau cùng bên trái của somi rơ moóc tải (chở container) biển số 60R-006.84 đo vuông góc vào mép đường lề phải là 1,2m và đo đến tâm đỉnh đầu nạn nhân Lê Văn C là 37m. Nạn nhân C, ký hiệu (2) sau tai nạn chết nằm ngửa trên mặt đường, đầu hướng vào lề phải, hai chân thẳng hướng về Quốc lộ 20, chiều dài nạn nhân đo được là 1,65m, tâm đỉnh đầu nạn nhân đo vuông góc vào mép đường lề phải là 2,4m, khoảng cách giữa hai bàn chân nạn nhân đo được là 0,2m, đo từ tâm khoảng cách giữa hai chân nạn nhân vào mép đường lề phải là 3,4m và đo đến hình chiếu trục trước của xe mô tô biển số 60Y3-9221 là 3,1m. Xe mô tô biển số 60Y3-9221 ký hiệu (3) sau tai nạn nằm ngả về phía tay lái bên phải trên mặt đường, đầu xe hướng lề trái về Quốc lộ 20, đuôi xe hướng lề phải. Hình chiếu tâm trục bánh trước đo vuông góc vào mép đường lề phải là 2m, hình chiếu tâm trục bánh sau đo vuông góc vào mép đường lề phải là 1,6m và đo đến tâm đỉnh đầu nạn nhân C là 2,8m. Từ điểm mốc hiện trường đo đến tâm khoảng cách giữa hai chân nạn nhân C là 10,3m.

Tại Kết luận giám định số 1801/KLGD-PC09 ngày 13/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Không đủ cơ sở kết luận xe ô tô đầu kéo biển số 60H-013.53 kéo rơmoóc biển số 60R-006.84 và xe mô tô biển số 60Y3-9221 có sự va chạm với nhau trong quá trình xảy ra vụ việc.

- Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên phải: ốp đèn chiếu sáng, đầu tay cầm lái, khung gác chân trước, cốp hông, mặt ngoài đuôi ống xả cùng thanh nâng sau của xe mô tô biển số 60Y3-9221 có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ phải sang trái, hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 225/TT/2021 ngày 04/8/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Nai kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vị trí tổn thương: Mặt, ngực, bụng và tay chân
- Đa hình thái tổn thương: Xây xát, rách da, bầm tụ máu, gãy xương, dập rách nhu mô phổi, vỡ tim, vỡ gan, vỡ cơ hoành, chảy máu.

2. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương

- Chấn thương ngực, bụng gây gãy sụn lồng ngực, vỡ cơ hoành, dập rách nhu mô phổi, vỡ tim, vỡ gan, chảy máu.
- Chấn thương hàm mặt gây gãy xương hàm dưới
- Kết hợp chấn thương gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải.

3. Kết luận khác:

- Nồng độ cồn trong máu: 168,46mg/100ml.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn N và những người tham gia tố tụng trong vụ án đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mô tả.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 30/CT-VKS.TN ngày 13/4/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và xử phạt bị cáo Nam từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại xác định đã được nhận khoản bồi thường với tổng số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) và không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo đã gây gây ra. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Đại diện hợp pháp của bị hại - ông Lê Văn C là bà Nguyễn Thị Thu T, anh Lê Duy K và chị Lê Thị N (do anh K đại diện); bị đơn dân sự - Công ty trách nhiệm hữu hạn giao nhận vận tải L (do ông Lương Nhật V đại diện) mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt), căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt:* Trên cơ sở lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã làm rõ được tội danh của bị cáo. Cụ thể, hành vi của bị cáo khi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 60H-013.53 kéo rơmooc biển số 60R-006.84 chuyển hướng từ trái qua phải để chuyển hướng vào đường Quốc lộ 1A hướng đi về T, do không quan sát mặt đường, không nhường đường và giữ khoảng cách an toàn cho các xe đang lưu thông cùng chiều phía trước,

chuyển hướng sai quy định đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, gây tai nạn làm chết một người với lỗi vô ý do quá tự tin. Hành vi trên đây của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 30/CT-VKS.TN ngày 13/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc bị cáo không chấp hành các quy tắc an toàn giao thông đường bộ, trực tiếp xâm phạm đến trật tự giao thông công cộng, gián tiếp gây thiệt hại đến tính mạng của người tham gia giao thông. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo đã thực hiện, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại và được đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại trách nhiệm dân sự. Trong vụ án này, bị hại cũng vi phạm lỗi hành chính như điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định (168,46mg/100ml). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về quyết định hình phạt:* Như đã đề cập ở trên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; có khả năng tự cải tạo, giáo dục nên việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là không cần thiết. Bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục lao động để cống hiến cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] *Về vật chứng vụ án:*

- Xe ô tô biển ô tô đầu kéo, nhãn hiệu FREIGHTLINE, số loại PX125064ST,

biển số 60H-013.53 kéo romooc, nhãn hiệu KTC, màu xanh, số loại 842-X-4, biển số 60R-006.84; Một giấy biên nhận thế chấp của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh Biên Hòa ngày 04/8/2020, có hiệu lực đến ngày 22/01/2022; Một giấy chứng nhận đăng ký somi romooc, biển số 60R-006.84 (Bản chính); Một giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số XO21-BB 0036038 của xe ô tô đầu kéo 60H-013.53, thời hạn đến 08 giờ 00 ngày 18/01/2022; Một giấy chứng nhận kiểm định số 4015230 đối với xe somi romooc biển số 60R-006.84, có hiệu lực đến hết ngày 18/8/2021 (Bản chính); Một giấy chứng nhận kiểm định số 5006811 đối với xe ô tô đầu kéo biển số 60H-013.53, có hiệu lực đến hết ngày 07/01/2022 (Bản chính) là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn giao nhận vận tải L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho các chủ sở hữu (theo Quyết định xử lý vật chứng số 70/QĐ ngày 18/10/2021 và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/10/2021) là phù hợp.

- Giấy phép lái xe số 440157000724 hạng A1, FC do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/12/2016 là giấy tờ của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Xe mô tô nhãn hiệu Nagoasi, loại xe nữ, màu sơn nâu, 97cm³, biển số 60Y3-9221 là tài sản của bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại (theo Quyết định xử lý vật chứng số 26/QĐ và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu cùng ngày 07/3/2022) là có cơ sở.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự và gia đình bị hại tự thỏa thuận bồi thường với số tiền gia đình bị hại đã nhận là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng); đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cũng như đề nghị mức hình phạt là phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a, khoản 1 Điều 260; Điều 46; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N (tên gọi khác: CB) phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09-3-2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe số 440157000724 hạng A1, FC do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/12/2016 (*Tài liệu hiện đang do Tòa án lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án, sẽ tiến hành trao trả cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật*).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại và bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHAHS huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thùy Trang